



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Nguyễn Vân Chi
Last Middle First

Current Address: 463/14 G Cách Mạng Tháng 8 Q.10 TP HCM

Date of Birth: 08/11/46 Place of Birth: Hà Nam

Previous Occupation (before 1975) Capt.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/24/75 To 01/20/81
Years: 6 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Nguyễn Văn Có
Name

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

PHIẾU DỮ KIỆN DANH CHO TÙ NHÂN CÁI TẠO VIỆT NAM ĐÃ ĐƯỢC THA

Họ và Tên: NGUYỄN VĂN CHÍ Quan số 66/168240

Ngày và nơi sinh: II-08-1946 Hà Nam

Tình trạng gia đình: Có vợ và con

Địa chỉ hiện tại ở Việt Nam: 463/14 G Cách mạng tháng 8 Quận 10

Hồ chí Minh Việt Nam

Có là tù nhân cái tạo không?

Đại úy Quan cảnh bị bắt tù cái tạo ngày
24-06-1975 được trả tự do ngày 20-4-1981

Bị tù 5 năm và 10 tháng tại Tân Hiệp

Đã nộp đơn cho cơ quan O.D.P. chưa? chưa

Số người đi theo: 1-Đang thị Vinh (vợ)

2-Nguyễn Quốc Dũng (con)

Địa chỉ hiện tại ở Việt Nam: 463/14 G Cách mạng tháng 8 Quận 10

Hồ chí Minh Việt Nam

Địa chỉ Thân nhân bảo trợ: Nguyễn Văn Có 2301 Se 39 Th Street

Portland, Oregon 97214

Permanent Resident Alien(Card # 020228/DOB. 422046202/Alien)

Liên hệ gia đình: Em trai và em dâu, cháu

Tên, họ, địa chỉ của người diên đơn này: Nguyễn Văn Có 2301 Se 39 Th st

Portland, Oregon 97214

Điện thoại (503) 232-4712

Portland, Oregon 14-II-1984

Người đứng xin

Nguyễn Văn Có
Nguyễn Văn Có

*Nhận 12/19/84
trả lời rồi*

*Đã vô số 12/26/84
và làm card rồi*

30/01/72

CỘNG HÒA DÂN CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-41

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Đan hành theo

30/01/72

Công văn số

2555 ngày 21/

tháng 12 năm 1972.

--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

30-4 GIẤY RA TRAI.

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ công an.

Thí hành án văn, quyết định tha số 21 Ngày 28 tháng 12

năm 1972

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ và tên khai sinh: NGUYỄN VĂN CHÍ

liệu và tên thường gọi:

Họ và tên bí danh:

Sinh ngày tháng năm 1946

Nơi sinh: Hà Nam

Nơi đăng ký nhận khẩu thường trú trước khi bị bắt:

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN QUẢN LÝ NGƯỜI NGUYỄN VĂN CHÍ
Đã trình báo ngày 30 tháng 4 năm 1972
Quản chức 12 tháng
ngày 12 tháng 12 năm 1972

453/140 đã xem duyệt 20/10

Can tội: 24-b-75

Bị bắt: 24-b-75

Theo quyết định án văn số ngày tháng năm

của:

Đã bị bắt giam: 12 tháng

Đã được thả: 12 tháng

Nay được thả: 463/140

Đã xem duyệt 20/10



NGUYỄN VĂN CHÍ

quản chức 12 tháng

Lên tay ngón trỏ phải Họ, tên, chữ ký 11/ ngày 20 tháng 4 năm 1981

của người được cấp giấy Giám thị.

Danh tính số: NGUYỄN VĂN CHÍ

lập tại: 000534

TÂN HƯNG

NGUYỄN VĂN CHÍ



PHẠM NGỌC LƯƠNG

VIỆT-NAM CÔNG-HOÀ

TOÀN QUÂN

HOÀ GIẢI SAIGON

PHÒNG LỤC-SU

(1) Ngày 22.4.1960

gửi thư về KHAI GIẢI

ĐẶNG THỊ VINH

(1) 4321/HT

TRÍCH-LỤC VĂN-KIỆN THỂ-VỊ HỘ-TỊCH LƯU-TRỮ KỶ PHÒNG LỤC-SU
TÒA ~~XXXXXX~~ HOÀ GIẢI SAIGON

Mọi bản chính gửi về

KHAI GIẢI

cấp cho

ĐẶNG THỊ VINH

do O. HOUZET VÀI XANH

Chánh-An To. HOÀ GIẢI SAIGON

với tư-cách Thẩm-Phán Hòa Giải, cấp ngày

21.4.1960

và đã trước-bay

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY :

Những nhân chứng này theo như nghị định của Thủ-Tướng Chính-Phủ Liên-Tiến Nam-Phân Việt-Nam và điều 263 và kế tiếp Minh-Luật Cảnh-Cố của đời bốn Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuven-tha qua-quyết và biết như sau :

ĐẶNG THỊ VINH (nữ)

sinh ngày 20-12-1945 tại Lã Xá, Luy Tiên, Hà Nam, con của ĐẶNG VINH HÙNG và ĐỖ THỊ VI :

Về nguyên do nó Đặng Vinh Hùng không thể sao lục khai sanh được là vì sự giao thông gián đoạn.

YB.85

TRÍCH LỤC VĂN BẢN CHÍNH

ngày 09 tháng 07 năm 1972

CHÍNH LỤC-SU

Lê-phí 1200

(1) Lấy tại số, ngày tháng và nêu trên đây mỗi khi xin trích-lục.



VIỆT-NAM CÔNG-ĐOÀN

TRƯỜNG GIA-DIAGI

TRƯỜNG TÂN-BÌNH

XÃ TÂN-SƠN-HÒA

Thị trấn 1495

ĐÃ KIỂM TRA TRONG BỘ

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

lập ngày 06 tháng 9 năm 1973

Tên họ đứa trẻ	NGUYỄN-QUỐC-DŨNG.
Con trai hay con gái	Nam
Ngày sinh	Ngày mùng 1, tháng chín, năm 1973
Nơi sinh	Tân-Sơn-Hòa
Tên họ người cha	Nguyễn-Văn-Chi
Tên họ người mẹ	Đặng-Thị-Vinh
Vợ chánh hay không có hôn thú	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai	Nguyễn-Văn-Chi

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÁNH TH.

Tân-Sơn-Hòa, ngày 07 tháng 9 năm 1973

Xa-Trưởng kiêm Ủy-Viên Hộ-Tịch,



TRẦN-VĂN-HỢP

MẪU ĐƠN VỀ LÝ LỊCH
TƯỖ Ý MUỐN GỎI HAY KHÔNG

N.B. PLEASE DO NOT SEND THIS FORM IF YOU DO NOT WISH TO PROVIDE INFORMATION.

PRISONER'S NAME (TÊN TÙ NHÂN) : NGUYEN VAN CHI
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : AUGUST 11 1946
(NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)
HA NAM, VIET NAM

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) Female (Nữ):

MARITAL STATUS : Single (Độc thân): Married (có lập gia đình):
(Tình trạng gia đình)

ADDRESS IN VIETNAM : 463/14 G, CÁCH MẠNG THANG 8, 10 DISTRICT
(Địa chỉ tại VN) HO CHI MINH CITY, VIETNAM

POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không): Yes (Có) No (Không)
If Yes, (Nếu Có): FROM (Từ): June 24, 1975 TO (Đến): April 20, 1981

PLACE OF RE-EDUCATION: TAN HIEP, VIET NAM
CAMP (TRẠI TÙ)

PROFESSION (Nghề Nghiệp): ARMY PERSONEL

EDUCATION IN U.S. : N/A
DU HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN): Rank (Cấp Bậc): CAPTAIN

VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ): N/A Date (Năm):
(Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P.: Yes (Có): IV Number (số hồ sơ): No (Không)

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING: (Số người đi theo): 2 (TWO)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi ở trang 2

MAILING ADDRESS IN VN: 463/14 G, CÁCH MẠNG THANG 8, 10 DISTRICT
(Địa chỉ liên lạc tại VN) HO CHI MINH CITY, VIETNAM

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : NGUYEN CO VAN
(Tên, Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo Trò)

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ): No (Không):
(Card # 020228/DOB, A 22046202 Alien)

RELATIONSHIP WITH PRISONER: (Liên hệ với người ở VN): BROTHER & NEPHEW

NAME AND SIGNATURE :
ADDRESS OF INFORMANT
(Tên, Địa chỉ, Chữ Ký, BT của người điền đơn này)

DATE : 01/02/85 Nguyen Van Chi

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): NGUYEN VAN-CHI
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
1/- LANG THI VINH	Dec 20-1945	wife
2/- NGUYEN QUOC DUNG	Sept-01-1973	

ADDITIONAL INFORMATION: